

BẢN TIN THUẾ THÁNG 02, 03, 04/2025

1. V/v sửa đổi Nghị định 132/2020/NĐ-CP quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 20/2025/NĐ-CP ngày 10/02/2025

Câu hỏi:

Một số nội dung về quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết cần lưu ý tại Nghị định 20/2025/NĐ-CP?

Căn cứ luật:**Kết luận:**

Các nội dung cần lưu ý về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết được quy định tại Nghị định 20/2025/NĐ-CP bao gồm:

- Các tổ chức tín dụng sẽ không còn bị coi là bên liên kết với bên vay nếu không tham gia trực tiếp, gián tiếp điều hành, kiểm soát, góp vốn hoặc đầu tư vào doanh nghiệp đi vay hoặc doanh nghiệp được bảo lãnh
- Bổ sung quy định về việc chi nhánh hạch toán độc lập có quan hệ liên kết phải thực hiện kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp
- Quy định chuyển tiếp:
 - Trường hợp doanh nghiệp không có quan hệ liên kết và không phát sinh giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và Nghị định 20/2025/NĐ-CP thì phần chi phí lãi vay không được trừ và chưa được chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo tính đến cuối kỳ tính thuế năm 2023 được phân bổ đều chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo cho thời gian còn lại theo quy định về thời gian được chuyển chi phí lãi vay tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp doanh nghiệp có quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định số 132/2020/NĐ-CP và Nghị định này thì chi phí lãi vay không được trừ và chưa được chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định số 132/2020/NĐ-CP.

4. Hiệu lực thi hành: Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 27 tháng 3 năm 2025 và áp dụng từ kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2024.

2. V/v sửa đổi Nghị định 123/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 quy định về hóa đơn, chứng từ.

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 70/2025/NĐ-CP ngày 20/03/2025

Câu hỏi:

Một số nội dung về hóa đơn chứng từ cần lưu ý tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP?

Căn cứ luật:

Kết luận:

Các nội dung cần lưu ý về hóa đơn chứng từ được quy định tại Nghị định 70/2025/NĐ-CP bao gồm:

1. Quy định rõ thời điểm lập hóa đơn đối với hàng hóa xuất khẩu:

"- Thời điểm lập hóa đơn đối với **bán hàng hóa** (bao gồm cả bán, chuyển nhượng tài sản công và bán hàng dự trữ quốc gia) là **thời điểm chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng** hàng hóa cho người mua, không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

- Đối với **xuất khẩu hàng hóa** (bao gồm cả gia công xuất khẩu): **thời điểm lập hóa đơn thương mại điện tử, hóa đơn GTGT điện tử hoặc hóa đơn bán hàng điện tử** do người bán tự xác định, nhưng **chậm nhất không quá ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày hàng hóa được thông quan** theo quy định pháp luật về hải quan.

- Thời điểm lập hóa đơn đối với **cung cấp dịch vụ**: Là thời điểm **hoàn thành việc cung cấp dịch vụ** (bao gồm cả cung cấp dịch vụ cho tổ chức, cá nhân nước ngoài) không phân biệt đã thu được tiền hay chưa thu được tiền.

- Trường hợp người **cung cấp dịch vụ có thu tiền trước** hoặc trong khi cung cấp dịch vụ thì thời điểm lập hóa đơn là **thời điểm thu tiền** (không bao gồm trường hợp thu tiền đặt cọc hoặc tạm ứng để đảm bảo thực hiện hợp đồng cung cấp các dịch vụ: Kế toán, kiểm toán, tư vấn tài chính, thuế; thẩm định giá; khảo sát, thiết kế kỹ thuật; tư vấn giám sát; lập dự án đầu tư xây dựng)."

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

2. Đối tượng phải sử dụng hóa đơn điện tử từ máy tính tiền: "Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh theo quy định tại khoản 1 Điều 51 có mức doanh thu hàng năm từ 01 tỷ đồng trở lên, khoản 2 Điều 90, khoản 3 Điều 91 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14 và doanh nghiệp có hoạt động bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, trong đó có bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng (trung tâm thương mại; siêu thị; bán lẻ (trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác); ăn uống; nhà hàng; khách sạn; dịch vụ vận tải hành khách, dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ, dịch vụ nghệ thuật, vui chơi, giải trí, hoạt động chiếu phim, dịch vụ phục vụ cá nhân khác theo quy định về Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam)"

3. **Bỏ quy định về hủy hóa đơn đã lập sai, nếu có hóa đơn lập sai thì phải thực hiện lập hóa đơn điều chỉnh hoặc hóa đơn thay thế.** Trước khi điều chỉnh hoặc thay thế hóa đơn điện tử đã lập sai, đối với người mua là doanh nghiệp, tổ chức kinh tế, tổ chức khác, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh: người bán, người mua phải có văn bản thỏa thuận ghi rõ nội dung sai; trường hợp người mua là cá nhân thì người bán thông báo cho người mua hoặc thông báo trên website của người bán

4. Hiệu lực thi hành: "Nghị định 70/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành từ **ngày 01 tháng 6 năm 2025**"

3. V/v gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân và tiền thuê đất trong năm 2025.

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 82/2025/NĐ-CP ngày 02/04/2025

Câu hỏi:

Một số nội dung về hóa đơn chứng từ cần lưu ý tại Nghị định số 82/2025/NĐ-CP?

Căn cứ luật:

Kết luận:

Các nội dung cần lưu ý về gia hạn thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và tiền thuê đất trong năm 2025 được quy định tại Nghị định số 82/2025/NĐ-CP như sau:

Các doanh nghiệp, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thuộc đối tượng được gia hạn theo quy định tại điều 3 của Nghị định được gia hạn thời hạn nộp thuế như sau:

- **Thuế GTGT:**

+ Số thuế GTGT phát sinh từ của tháng 2, tháng 3 năm 2025 và quý I năm 2025 sẽ được gia hạn **06 tháng**, kể từ

ngày kết thúc thời hạn nộp thuế GTGT

+ Số thuế GTGT phát sinh từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2025 và quý II năm 2025 sẽ được gia hạn **05 tháng**, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế GTGT

- **Thuế TNDN:**

+ Số thuế thu nhập doanh nghiệp của quý I và quý II năm 2025 sẽ được gia hạn **05 tháng**, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế TNDN

- **Tiền thuê đất:**

+ 50% số tiền thuê đất phải nộp trong năm 2025 (số phải nộp kỳ thứ nhất năm 2025) sẽ được gia hạn **06 tháng** kể từ ngày 31 tháng 5 năm 2025

- Thủ tục gia hạn

Người nộp thuế trực tiếp kê khai, nộp thuế với cơ quan thuế thuộc đối tượng được gia hạn gửi Giấy đề nghị gia hạn nộp thuế và tiền thuê đất lần đầu hoặc thay thế khi phát hiện có sai sót (bằng phương thức điện tử; gửi bản giấy trực tiếp đến cơ quan thuế hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính) theo Mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp một lần cho toàn bộ số thuế, tiền thuê đất phát sinh trong các kỳ tính thuế được gia hạn cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế theo tháng (hoặc theo quý) theo quy định pháp luật về quản lý thuế. Trường hợp Giấy đề nghị gia hạn không nộp cùng với thời điểm nộp hồ sơ khai thuế tháng (hoặc theo quý) thì thời hạn nộp chậm nhất là ngày 30 tháng 5 năm 2025, cơ quan thuế vẫn thực hiện gia hạn nộp thuế, tiền thuê đất của các kỳ phát sinh được gia hạn trước thời điểm nộp Giấy đề nghị gia hạn.

4. V/v phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2025

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 77/NQ-CP ngày 10/04/2025

Câu hỏi:

Giảm thuế giá trị gia tăng áp dụng từ 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026?

Căn cứ luật:

Kết luận:

Ngày 10/4/2025, Chính phủ ban hành Nghị quyết 77/NQ-CP về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3/2025 và Hội nghị trực tuyến Chính phủ với địa phương, trong đó có nội dung về dự thảo Nghị quyết giảm thuế giá trị gia tăng áp dụng từ 01/7/2025 đến ngày 31/12/2026 như sau:

"Khẩn trương trình cấp có thẩm quyền dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc giảm thuế giá trị gia tăng áp dụng từ ngày 01 tháng 7 năm 2025 đến ngày 31 tháng 12 năm 2026 và Nghị định quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 107/2023/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Quốc hội về việc áp dụng thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung theo quy định chống xói mòn cơ sở thuế toàn cầu; hoàn thành trong tháng 4 năm 2025".

5. V/v giảm tiền thuê đất năm 2024

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 87/2025/NĐ-CP ngày 11/04/2025

Câu hỏi:

Một số nội dung về giảm tiền thuê đất năm 2024 cần lưu ý tại Nghị định số 87/2025/NĐ-CP

Căn cứ luật:

Kết luận:

Các nội dung cần lưu ý được quy định tại Nghị định số 87/2025/NĐ-CP như sau:

1. Đối tượng áp dụng

"Người sử dụng đất theo quy định tại Điều 4 Luật Đất đai năm 2024 đang được Nhà nước cho thuê đất trực tiếp theo Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đang có hiệu lực trong năm 2024 dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm. Trường hợp trong năm 2024, người sử dụng đất chưa hoàn thành thủ tục pháp lý về đất đai nhưng đến thời điểm nộp hồ sơ đề nghị giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đã hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất đai (có Quyết định cho thuê đất hoặc Hợp đồng thuê đất hoặc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất dưới hình thức trả tiền thuê đất hằng năm) thì thuộc đối tượng được giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này"

2. Mức giảm:

"Giảm 30% tiền thuê đất phải nộp của năm 2024 đối với người sử dụng đất"

3. Thủ tục

"Người sử dụng đất nộp 01 Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất (bằng các phương thức: Gửi trực tiếp, gửi qua dịch vụ bưu chính, gửi qua phương thức điện tử hoặc gửi qua hình thức khác theo quy định của pháp luật về quản lý thuế) cho

cơ quan thuế hoặc cơ quan khác theo quy định của pháp luật về đất đai, pháp luật về quản lý thuế kể từ thời điểm Nghị định này có hiệu lực thi hành đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2025. Không áp dụng giảm tiền thuê đất theo quy định tại Nghị định này đối với trường hợp người sử dụng đất nộp Giấy đề nghị giảm tiền thuê đất sau ngày 31 tháng 7 năm 2025."

6. V/v sửa đổi, bổ sung Nghị định 17/2012/NĐ-CP quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập.

Chi tiết công văn xem [tại đây](#)

Chính phủ đã ban hành Nghị định số 90/2025/NĐ-CP ngày 14/04/2025

Câu hỏi:

Một số nội dung về hóa đơn chứng từ cần lưu ý tại Nghị định số 90/2025/NĐ-CP

Căn cứ luật:

Kết luận:

Các nội dung cần lưu ý được quy định tại Nghị định số 90/2025/NĐ-CP như sau:

1. Bổ sung đối tượng có báo cáo tài chính hàng năm phải được kiểm toán là:

"**Doanh nghiệp khác có quy mô lớn** theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 37 Luật Kiểm toán độc lập thỏa mãn ít nhất **2 trong 3 tiêu chí** sau: Có số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm **trên 200 người** trở lên, có tổng doanh thu của năm **trên 300 tỷ đồng** trở lên, có tổng tài sản **trên 100 tỷ đồng** trở lên"

2. Các tiêu chí để xác định doanh nghiệp khác có quy mô lớn là:

"a) Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội là toàn bộ số lao động do đơn vị quản lý, sử dụng và trả lương, trả công tham gia bảo hiểm xã hội theo pháp luật về bảo hiểm xã hội;

b) Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân năm được tính bằng tổng số lao động tham gia bảo hiểm xã hội của tất cả các tháng trong năm trước liền kề chia cho 12 tháng;

c) Số lao động tham gia bảo hiểm xã hội của tháng được xác định tại thời điểm cuối tháng và căn cứ trên chứng từ nộp bảo hiểm xã hội của tháng đó mà

- doanh nghiệp nộp cho cơ quan bảo hiểm xã hội;
- d) Tổng doanh thu của năm được xác định trên báo cáo tài chính năm của năm trước liền kề được đơn vị lập theo quy định của pháp luật về kế toán;
 - đ) Tổng tài sản được xác định tại thời điểm cuối năm tài chính trên báo cáo tài chính năm của năm trước liền kề được đơn vị lập theo quy định của pháp luật về kế toán.”.
3. Xử lý khi không đạt tiêu chí là doanh nghiệp khác có quy mô lớn : "Các doanh nghiệp thuộc đối tượng quy định tại điểm đ khoản 1 Điều này nếu có **2 năm liên tiếp không thỏa mãn** các tiêu chí xác định doanh nghiệp có quy mô lớn sẽ **không phải thực hiện kiểm toán bắt buộc** cho đến khi tiếp tục thỏa mãn các tiêu chí theo quy định"
 4. Thời gian ký báo cáo kiểm toán viên liên tục của kiểm toán viên hành nghề: "Kiểm toán viên hành nghề không được ký báo cáo kiểm toán cho một đơn vị được kiểm toán quá 05 năm liên tục"
 5. Hiệu lực thi hành "Các doanh nghiệp có tổng doanh thu, tổng tài sản trên báo cáo tài chính cho năm tài chính 2024, sử dụng lao động tham gia bảo hiểm xã hội bình quân của năm 2024 nếu thỏa mãn quy định tại khoản 1 Điều 1 Nghị định này sẽ thực hiện kiểm toán bắt buộc đối với báo cáo tài chính cho **năm tài chính 2025** trở đi"

Lưu ý:

Các thông tin được trình bày trong tài liệu này đều là thông tin chung và không nhằm mục đích cung cấp, hướng dẫn hoặc tư vấn cho bất kỳ một trường hợp cụ thể nào là tổ chức hay cá nhân. TKT tuy đã cố gắng những thông tin này còn chính xác và phù hợp lúc người đọc nhận được bản tin hoặc sẽ duy trì tính chính xác này trong tương lai. Bất cứ Quý Khách nào cũng không nên đưa quyết định dựa trên những thông tin trong tài liệu này nếu không có sự tư vấn phù hợp từ các chuyên gia sau khi xem xét từng tình huống cụ thể.